

Điều hòa đáp ứng MD

Vai trò của

- Dung nạp (**tolerogen**)
- **KN**
- **TB** (Th, Ts)
- **KT**
- **Cytokine**
- Yếu tố **Di truyền**, **TK** - **Nội tiết**

Th: T helper

- **Tiết IL** (2-4-6)
- TB hiệu ứng hoạt động **đủ mức**

Ts: T suppressor - T kìm hãm (phân nhóm của T **CD8+**)

- **Ức chế giai đoạn hoạt hóa**
- Quan trọng trong
 - Ức chế DUMD với các **tự KN** (sinh lý)
 - Ức chế DUMD với các **KN lạ** (bệnh lý)

Cytokine

- Do **Lympho T** tiết ra
 - **Kích thích** hoặc **Ức chế** DUMD
 - Thường **KĐH** (tác động lên nhiều loại TB khác nhau)
 - Thường sản xuất **liên tiếp** và **ảnh hưởng** lẫn nhau

- Th cảm ứng MD
--> Hoạt hóa Tc, Ts, Tdth
- Ts thường được cảm ứng khi tiếp xúc liều KN lớn

Phân loại đáp ứng MD

- MD **KĐH** - **Tự nhiên**
- MD **ĐH** - **Thu được**
 - MD **chủ động**: cơ thể tạo KT
 - MD chủ động **tự nhiên**: tiếp xúc KN **ngẫu nhiên** trong đời sống
 - MD chủ động **có chủ ý**: **vaccin**
 - MD **thụ động**: bơm KT từ ngoài vào
 - MD thụ động **tự nhiên**: từ **mẹ sang con** (nhau, sữa)
 - MD thụ động **có chủ ý**: tiêm **huyết thanh**, **KT ĐH** trong điều trị bệnh